

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ N
TỈNH NAM ĐỊNH

Bản án số: 201/2019/HSST

Ngày: 23-7-2019

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

NHÂN DANH

NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ N, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Đức Nguyên.

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Kim Chung.

Ông Nguyễn Văn Quỳ.

- Thư ký phiên toà: Bà Bùi Thị Nhung - Thư ký Toà án nhân dân thành phố N.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Minh Khiên - Kiểm sát viên.

Ngày 23-7-2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố N, tỉnh Nam Định xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 207/2019/TLST-HS ngày 05-7-2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 207/2019/QĐXXST-HS ngày 10-7-2019 đối với bị cáo:

Trần Bá T, sinh năm 1995 tại tỉnh Nam Định; đăng ký hộ khẩu thường trú và cư trú: Thôn N, xã M, huyện M, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hoá: 08/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Trần Bá T và bà Nguyễn Thị B; có vợ là Vy Thị V và 01 con; tiền án: Không; tiền sự: Ngày 13-3-2019 Công an thành phố N xử phạt vi phạm hành chính 100.000 đồng về hành vi “Trộm cắp tài sản”; nhân thân: Ngày 05-11-2014 Tòa án nhân dân tỉnh Nam Định xét xử phúc thẩm phạt 30 tháng tù về tội “Trộm cắp tài sản”; bị cáo bị bắt tạm giữ từ ngày 22-5-2019 sau đó chuyển tạm giam đến nay tại Nhà tạm giữ Công an thành phố N; bị cáo có mặt tại phiên toà.

Bị hại: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997; nơi cư trú: Số nhà 839 đường Trần Huy L, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định.

Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan: Anh Đinh Văn N, sinh năm 1994;

nơi cư trú: Số nhà 839 đường Trần Huy L, xã M, thành phố N, tỉnh Nam Định.
(Bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng tháng 02-2019, qua mạng xã hội Facebook, T quen biết chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1997, trú tại phòng trọ số 03, khu nhà trọ số 839 đường Trần Huy L, xã M, thành phố N. T đã nhiều lần đến phòng trọ của chị Nguyễn Thị T chơi và hỏi mượn chiếc xe Wave, biển kiểm soát L1-43749 của chị T để đi. Mỗi lần mượn xe T đều hỏi chị T và được chị T đồng ý thì mới lấy xe đi rồi đều đem xe trả lại. Khoảng 17 giờ ngày 02-3-2019, T một mình đi bộ đến nhà chị T chơi với chị T. Đến khoảng 23 giờ cùng ngày, thấy chị T đã ngủ say, chiếc xe máy biển kiểm soát L1-43749 chị T vẫn dựng trước cửa ra vào phòng trọ, T nảy sinh ý định trộm cắp chiếc xe máy. T lấy chùm chìa khóa xe máy ở đầu giường tra vào mở được ổ khóa của chiếc xe Wave. T điều khiển chiếc xe về nhà mình cất giấu và sử dụng. Ngày 03-3-2019 chị T gọi điện hỏi T về chiếc xe thì T nói dối là mượn xe đi có việc. Ngày 04-3-2019, khi chị T đòi xe, T tiếp tục nói dối là xe vi phạm giao thông đang bị Công an giữ, nhưng thực tế T dùng chiếc xe máy của chị T làm phương tiện đi lại. Các ngày sau chị T liên tục gọi điện để đòi xe thì T chặn liên lạc hoàn toàn với chị T.

Về nguồn gốc chiếc xe máy trên, ngày 27-02-2019 anh Đinh Văn N, sinh năm 1994, hộ khẩu thường trú tại xã H, huyện N, tỉnh Nam Định (Là bạn cùng thuê trọ với chị T và là chủ sở hữu của chiếc xe máy trên). Nam đi công tác nên đã giao chiếc xe máy trên cho chị T quản lý, sử dụng. Chị T và anh Nam đã có đơn trình báo đến Cơ quan Công an. Nhận được đơn trình báo, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an thành phố N đã tiến hành điều tra thu thập chứng cứ và triệu tập đối với Trần Bá T.

Tại Cơ quan điều tra: Trần Bá T đã khai nhận toàn bộ hành vi trộm cắp của mình như trên. Quá trình điều tra, Cơ quan điều tra đã thu của Trần Bá T 01 chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát L1-43749, số khung RLHJA3914KY043291

Hội đồng định giá tài sản trong Tổ tụng hình sự đã định giá chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát L1-43749 có trị giá là 16.500.000 đồng. Chiếc xe máy đã được Cơ quan Cảnh sát điều tra trả lại cho chị T. Chị T nhận lại

chiếc xe và trả lại cho anh N. Anh N và chị T sau khi nhận lại tài sản không có ý kiến đề nghị gì khác.

Sau khi được tạm cho về để chờ xử lý, Trần Bá T đã bỏ đi khỏi nơi cư trú. Ngày 22-5-2019 T đã bị bắt theo Quyết định truy nã.

Bản Cáo trạng số 206/CT-VKSTPNĐ ngày 04-7-2019 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố N truy tố Trần Bá T về tội “Trộm cắp tài sản” theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa: Bị cáo Trần Bá T xác nhận trong quá trình điều tra, truy tố không bị Cơ quan tiến hành tố tụng ép cung, bức cung hay nhục hình. Bị cáo khai vào khoảng 23 giờ 00 phút ngày 02-3-2019, lợi dụng sự sơ hở của bị hại, bị cáo đã lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T chiếc xe Honda Wave, biển kiểm soát L1-43749 trị giá 16.500.000 đồng tại phòng trọ số 839 đường Trần Huy Liệu, xã Mỹ Xá, thành phố N và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản Cáo trạng đã nêu là đúng. Bị cáo không khai báo thêm tình tiết mới và ăn năn, hối cải đối với hành vi phạm tội của mình.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố N luận tội và tranh luận: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo đã thành khẩn khai báo và thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Trần Bá T theo toàn bộ nội dung bản Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Trần Bá T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Áp dụng Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự: Xử phạt bị cáo từ 18 tháng tù đến 21 tháng tù; miễn hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Bị cáo không có ý kiến tranh luận. Bị cáo nói lời sau cùng đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo, bị hại, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, Quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, Quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, Người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về hành vi phạm tội của bị cáo: Lời khai nhận tội của bị cáo Trần Bá T có trong hồ sơ vụ án và quá trình tranh tụng tại phiên tòa bị cáo đều thừa nhận hành vi phạm tội của mình, không có sự mâu thuẫn và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác như đơn trình báo của bị hại, của người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan; biên bản thu giữ vật chứng; sơ đồ hiện trường nên đã có đủ cơ sở kết luận khoảng 23 giờ 00 phút ngày 02-3-2019 tại phòng trọ số 839 đường Trần Huy L, xã M, thành phố N bị cáo đã có hành vi lén lút chiếm đoạt của chị Nguyễn Thị T chiếc xe Honda Wave, biển kiểm soát L1-43749 trị giá 16.500.000 đồng. Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây ảnh hưởng xấu đến an ninh, trật tự, an toàn xã hội trên địa bàn thành phố N; xâm phạm đến quyền sở hữu tài sản công dân được pháp luật bảo vệ. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật nhưng vì lòng tham bị cáo đã lợi dụng sự sơ hở, mất cảnh giác của bị hại để cố ý trực tiếp thực hiện hành vi phạm tội. Tài sản bị cáo chiếm đoạt của bị hại có giá trị 16.500.000 đồng. Như vậy, hành vi của bị cáo đã phạm tội “Trộm cắp tài sản”. Việc truy tố và đưa ra xét xử bị cáo theo quy định tại Khoản 1 Điều 173 Bộ luật Hình sự là đúng người đúng tội.

[3] Các tình tiết Hội đồng xét xử sẽ xem xét khi Quyết định hình phạt đối với bị cáo:

[3.1] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa, bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải đối với hành vi phạm tội của mình nên bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s Khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.2] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng là người có nhân thân xấu và có một tiền sự xử phạt vi phạm hành chính về hành vi “Trộm cắp tài sản” chưa hết thời hiệu.

[4] Từ những phân tích, đánh giá nêu trên đối với hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử xét thấy cần phải áp dụng hình phạt tù có thời hạn để cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhằm giáo dục, cải tạo bị cáo và góp phần phòng ngừa chung.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Do người bị hại là chị Nguyễn Thị T đã nhận lại chiếc xe máy nhãn hiệu Honda Wave biển kiểm soát L1-43749 và không có đề nghị gì khác nên Tòa án không xem xét giải quyết.

[6] Về án phí: Bị cáo Trần Bá T bị kết án nên phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Điều 23 của Nghị quyết số

326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm b Khoản 1 Điều 173, Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án:

- Tuyên bố bị cáo Trần Bá T phạm tội “Trộm cắp tài sản”.

- Xử phạt bị cáo 21 (Hai một) tháng tù. Thời hạn tù của bị cáo tính từ ngày 22-5-2019.

2. Án phí: Bị cáo Trần Bá T phải nộp 200.000 đ (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

3. Quyền kháng cáo: Bị cáo Trần Bá T được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Bị hại là chị Nguyễn Thị T, người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan là anh Đinh Văn N được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc ngày Bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp Bản án, Quyết định được thi hành theo Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người phải thi hành án có quyền tự nguyện thi hành hoặc cưỡng chế thi hành án. Thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự./.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Bị hại;
- Người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan;
- Tòa án ND. Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát ND. Tỉnh Nam Định;
- Viện kiểm sát NDTP. N;
- Công an TP. N;
- Chi cục Thi hành án dân sự TP. N;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Đức Nguyên

